CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN HÀNG KHÔNG NỘI BÀI (NCS)

Địa chỉ: Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Điện thoại: 0243 886 5577 Fax: 0243 884 0199

# HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ

## TÊN SẢN PHẨM

# BÁNH NHÂN HẢI SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
---

# BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 94/NCS/2023

## I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN HÀNG KHÔNG NỘI BÀI (NCS)

Địa chỉ: Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Điện thoại: 0243 886 5577 Fax: 0243 884 0199

E-mail: marketing@noibaicatering.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0101 509 403

Cơ sở được cấp giấy chứng nhận ISO 22000:2018 ngày cấp 16/02/2023. Nơi cấp BUREAU VERITAS VIỆT NAM.

## II. Thông tin về sản phẩm

**1. Tên sản phẩm**: **BÁNH NHÂN HẢI SẢN**

**2. Thành phần**: Bột mì, bột mì hoàn thiện, tôm, cá, sữa tươi, bơ, men bánh mì, men Engin, nước, trứng gà, cần tây, tỏi tây, hành tây, bột súp gà, tiêu xay, khoai tây, kem tươi, nước dùng gà, Phoma Mozzarella, Phoma Parmesan, cà chua paste, Oregano, bột khoai tây, muối tinh,

**3. Thời hạn sử dụng và bảo quản**

- Thời hạn sử dụng: 60 ngày kể từ ngày sản xuất, NSX và HSD in trực tiếp trên nhãn sản phẩm.
- Bảo quản: Trong tủ đông lạnh ≤ -18°C

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì**

- Khối lượng tịnh sản phẩm: 120gr/chiếc, 120gr x 4 chiếc,...
- Chất liệu bao bì: Sử dụng bao bì PET đảm bảo vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ y tế.

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm**

Tên nhà sản xuất: Công ty Cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài

Địa chỉ: Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** ***(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)***

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy định Giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (Ban hành kèm Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ trưởng Bộ y tế).

- QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

- QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc với thực phẩm.

- Nghị định 43/2017/NĐ-CP Về nhãn hàng hóa.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

*Nội Bài, ngày..7 tháng..7. năm 2023*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

*(Ký tên, đóng dấu)*

M.S.D.N: 0101509403 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN HÀNG KHÔNG NỘI BÀI H. SÓC SƠN - TP. HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC

**Nguyễn Văn Dũng**

**Tên sản phẩm: BÁNH NHÂN HẢI SẢN**

**Thành phần**: Bột mì, bột mì hoàn thiện, tôm, cá, sữa tươi, bơ, men bánh mì, men Engin, nước, trứng gà, cần tây, tỏi tây, hành tây, bột súp gà, tiêu xay, khoai tây, kem tươi, nước dùng gà, Phoma Mozzarella, Phoma Parmesan, cà chua paste, Oregano, bột khoai tây, muối tinh.

**Định lượng**: 120gr/chiếc

**NSX**:

**HSD**:

**Hướng dẫn bảo quản**: Bảo quản ở nhiệt độ ≤ -18°C

**Hướng dẫn sử dụng**:

- Nếu bánh rã đông, nướng ở nhiệt độ 150 – 160°C trong 14-15 phút.
- Nếu bánh chưa rã đông, nướng ở nhiệt độ 150 – 160°C trong 17-18 phút.

**Sản xuất và phân phối**: Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài – Đơn vị thành viên của VIETNAM AIRLINES

**Địa chỉ**: Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

**Điện thoại**: 0243 886 5577/Ext: 234

**Đặt hàng tại**:

- Hotline: 085 681 0012
- Website: www.bephangkhong.com.vn | www.bephangkhong.com

**Số tự công bố**: 94/NCS/2023

**Xuất xứ**: Việt Nam

**Cảnh báo ATTP**: Sản phẩm có chứa bột mì, trứng, sữa, cá, hải sản, cần tây. Không phù hợp với những người dị ứng với các thành phần trên.

Sản phẩm được sản xuất và kiểm soát theo tiêu chuẩn suất ăn hàng không.

**Thông tin dinh dưỡng trong 100g sản phẩm**

| | |
|---|---|
| Protein | 8,1g |
| Béo | 12,6g |
| Carbohydrates | 33,2g |
| Năng lượng | 279Kcal/100g |

# KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2023-00077651
Mã số kết quả : AR-23-VD-083263-01-VI / EUVNHC-00220287

**CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN HÀNG KHÔNG NỘI BÀI**
Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

| | |
|---|---|
| Mã số mẫu do khách hàng thiết lập : | HSD: 26/06/2023 |
| Tên mẫu : | Bánh nhân hải sản |
| Tình trạng mẫu : | Mẫu đựng trong túi nhựa |
| Ngày nhận mẫu : | 23/06/2023 |
| Thời gian thử nghiệm : | 23/06/2023 - 03/07/2023 |
| Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : | 07/07/2023 |
| Mã số PO của khách hàng : | NGM22306232891-HN-KA |
| Mã số mẫu Eol : | 005-32410-219075 |

| STT | CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM | ĐƠN VỊ | PHƯƠNG PHÁP THỬ | KẾT QUẢ |
|---|---|---|---|---|
| 1 | VW020 VW (a) *Salmonella spp.* | /25 g | ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020 | Không phát hiện |
| 2 | VW019 VW (a) *Escherichia coli* | cfu/ g | TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001) | Không phát hiện (LOD=10) |
| 3 | VW014 VW (a) *Clostridium perfringens* | cfu/ g | TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004) | Không phát hiện (LOD=10) |
| 4 | VW015 VW (a) *Coliforms* | cfu/ g | TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006) | Không phát hiện (LOD=10) |
| 5 | VW017 VW (a) *Enterobacteriaceae* | cfu/ g | ISO 21528-2:2017 | Không phát hiện (LOD=10) |
| 6 | VW025 VW (a) *Bacillus cereus* | cfu/ g | AOAC 980.31 | Không phát hiện (LOD=10) |
| 7 | VW031 VW (a) *Staphylococci dương tính với coagulase* | cfu/ g | ISO 6888-1:2021 | Không phát hiện (LOD=10) |
| 8 | VW012 VW (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí | cfu/ g | ISO 4833-1:2013/Amd 1-2022 | Không phát hiện (LOD=10) |
| 9 | VW0AA VW Tổng số bào tử nấm mốc | cfu/ g | N79-R-RD2-TP-9637/9633 (Ref. TCVN 8275-1:2010; TCVN 8275-2:2010) | Không phát hiện (LOD=10) |
| 10 | VW01K VW (a) Vibrio parahaemolyticus | cfu/ g | TCVN 8988:2012 | Không phát hiện (LOD=10) |
| 11 | VD543 VD Năng lượng | kcal/ 100 g | FAO 2003 77 | 279 |
| 12 | VW0A2 VW Carbohydrates | % | AOAC 986.25 | 33.2 |
| 13 | VW066 VW (a) Protein | % | N79-R-RD1-TP-9757 | 8.10 |
| 14 | VW067 VW (a) Ochratoxin A | µg/ kg | N79-R-RD1-TP-9395 (Ref. TCVN 12599:2018; EN 16007:2011) | Không phát hiện (LOD=0.5) |
| 15 | VW068 VW (a) Aflatoxin B1 | µg/ kg | TCVN 7596:2007 (ISO 16050:2003) | Không phát hiện (LOD=0.5) |
| 16 | VW068 VW (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2) | µg/ kg | TCVN 7596:2007 (ISO 16050:2003) | Không phát hiện (LOD=0.5) |

# KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

| STT | CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM | ĐƠN VỊ | PHƯƠNG PHÁP THỬ | KẾT QUẢ |
|---|---|---|---|---|
| 17 | VW081 VW (a) **Béo tổng** | % | N79-R-RD1-TP-9756 (Ref. TCVN 8136:2009) | **12.6** |
| 18 | VW01Q VW (a) **Deoxynivalenol** | µg/ kg | EN 15891:2010 | **Không phát hiện (LOD=70)** |
| 19 | VW083 VW (a) **Độ ẩm** | % | N79-R-RD1-TP-9762 (Ref. ISO 1573:1980) | **44.6** |
| 20 | VW07W VW (a) **Tro Tổng** | % | N79-R-RD1-TP-9759 (Ref. AOAC 923.03) | **1.52** |
| 21 | VW01P VW (a) **Zearalenon** | µg/ kg | EN 15850:2010 | **Không phát hiện (LOD=8)** |

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

**Ký tên**

Nguyễn Thị Hiền
Trưởng Bộ Phận Chăm Sóc Khách Hàng, CN Hà Nội

M.S.C.N: 0311526885-003 CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Trần Thị Mỹ Dung
Giám đốc Chi nhánh Hà Nội

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Hiền 08/07/2023, và được phê duyệt điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 08/07/2023.

**Ghi chú giải thích**

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.(a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.
"VW": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm CN CT TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng tại Hà Nội. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.